

Số: /BC-BCA

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO**BÁO CÁO**

Về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi)

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công an đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi). Kết quả rà soát như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT**1. Mục đích, yêu cầu rà soát****1.1. Mục đích**

Việc xem xét, đối chiếu, đánh giá các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan với dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi) bảo đảm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; tính hợp hiến, hợp pháp, khả thi; tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật, gắn với việc xác định rõ thứ bậc hiệu lực pháp lý của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; đồng thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

1.2. Yêu cầu

- Việc rà soát phải được thực hiện một cách toàn diện, khách quan, kỹ lưỡng và có hệ thống đối với các chủ trương, đường lối của Đảng, quy định của pháp luật, điều ước có liên quan.

- Nghiên cứu, kế thừa các quy định đang phát huy hiệu quả tích cực trong phát triển ngành, lĩnh vực; nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc các quy định pháp luật có liên quan, điều chỉnh các quy định không còn phù hợp, là rào cản cho sự phát triển ngành, lĩnh vực, bảo đảm tính khả thi của các quy định pháp luật về quản lý, xử lý vi phạm hành chính.

- Kết quả rà soát phải được tổng hợp đầy đủ, rõ ràng, có phân tích, đánh giá đối với dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi), theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

2.1. Phạm vi: Rà soát toàn diện các nội dung có liên quan đến dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi).

2.2. Nội dung:

- Đánh giá sự phù hợp với đường lối, chính sách của Đảng.
- Đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Đánh giá tính tương thích với điều ước quốc tế.

2.3. Đối tượng rà soát:

- Các chủ trương, đường lối của Đảng.
- Các văn bản quy phạm pháp luật (Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ quốc hội, Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ...).

- Các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Chủ trương, đường lối của Đảng liên quan đến dự thảo Luật

a) Tổng số văn bản của Đảng có chủ trương, đường lối liên quan đến dự thảo Luật đã được rà soát: 12 văn bản.

- Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả với nhiệm vụ “Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm”; “Tiếp tục cải cách hành chính mạnh mẽ, ứng dụng sâu rộng khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin; đẩy mạnh xây dựng chính phủ điện tử” (mục 1 phần III) và “Sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã và quy định khung số lượng cán bộ, công chức cấp xã cho phù hợp theo hướng xác định rõ vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, đặc thù của địa phương và bảo đảm giảm biên chế” (mục 2.3 phần III).

- Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030 với các mục tiêu liên quan đến cải cách thủ tục hành chính: “Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; ... Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau”; “...loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có

nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có”; “Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực, phiền hà cho nhân dân” (mục 2 phần III); cải cách tổ chức bộ máy nhà nước với mục tiêu “Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước (mục 3 phần III); cải cách chế độ công vụ theo hướng “Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu” (mục 4 phần III).

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đã xác định nhiệm vụ “có cách tiếp cận mở, vận dụng sáng tạo, cho phép thí điểm đối với những vấn đề thực tiễn mới đặt ra. Chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo. Có cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới có sự giám sát của Nhà nước; có chính sách miễn trừ trách nhiệm đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong trường hợp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới mà có thiệt hại về kinh tế do nguyên nhân khách quan. Hình thành các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số” (mục 2 phần III); “đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh” (mục 5 phần III); “tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững” (mục 3 phần IV) và yêu cầu “đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp...” (mục 6 phần IV).

- Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới “... Phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm...” (mục 3 phần III).

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã đề ra các quan điểm chỉ đạo: Thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược là những nội dung trọng tâm, cốt lõi, trong đó thể chế là điều kiện

tiên quyết, cần hoàn thiện và đi trước một bước. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật bảo đảm yêu cầu quản lý và khuyến khích đổi mới sáng tạo, loại bỏ tư duy “không quản được thì cấm”... Phát huy tối đa tiềm năng, trí tuệ Việt Nam gắn với nhanh chóng tiếp thu, hấp thụ, làm chủ và ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến của thế giới; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chú trọng nghiên cứu cơ bản, tiến tới tự chủ và cạnh tranh về công nghệ ở một số lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu, tiềm năng, lợi thế.

- Thông báo kết luận số 01-TB/BCĐTW ngày 22/01/2025 của Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Phiên họp thứ nhất của Ban chỉ đạo: “Trong năm 2025, mọi thủ tục liên quan đến doanh nghiệp phải được thực hiện trực tuyến thông suốt, liền mạch và hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ; 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; đẩy nhanh việc chia sẻ dữ liệu nhất là dữ liệu về dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện” (điểm 5 mục 2).

- Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả giao cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu quán triệt nguyên tắc, yêu cầu và chỉ đạo thực hiện tốt 08 nhiệm vụ, giải pháp, trong đó có: “đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng pháp luật và nâng cao chất lượng các dự án luật”, “rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản còn chồng chéo, bất cập cản trở sự phát triển, khơi thông các điểm nghẽn, tạo ra động lực mới cho phát triển” (mục 1.5 phần II).

- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia giao nhiệm vụ: “Hoàn thiện quy định pháp luật để bảo đảm hành lang pháp lý cho hoạt động của mọi ngành, lĩnh vực trên môi trường số” (mục 2 Phần II); “Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cắt giảm đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính” (mục 5 Phần II).

- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, trong đó yêu cầu “hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ

chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương” (mục 5).

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: “Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các bộ, ngành Trung ương”, “Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; ... Các quy định của luật phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm”, xác định quan điểm chỉ đạo “Xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, “đứng trên mảnh đất thực tiễn của Việt Nam”, tiếp thu có chọn lọc giá trị tinh hoa của nhân loại, bảo đảm tính hệ thống, nắm bắt mọi cơ hội, mở đường, khơi thông mọi nguồn lực, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển, tạo dư địa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “hai con số”, nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước” (mục 3 Phần I); “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” (mục 2 phần III).

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân chỉ đạo: “Sửa đổi các quy định về pháp luật hình sự, dân sự, tố tụng hình sự, tố tụng dân sự để bảo đảm nguyên tắc khi xử lý các sai phạm, vụ việc về dân sự kinh tế, ưu tiên áp dụng các biện pháp về dân sự, kinh tế, hành chính trước, cho phép các doanh nghiệp, doanh nhân được chủ động khắc phục sai phạm, thiệt hại. Trường hợp thực tiễn áp dụng pháp luật có thể dẫn đến xử lý hình sự hoặc không xử lý hình sự thì kiên quyết không áp dụng xử lý hình sự. Trường hợp đến mức xử lý hình sự thì ưu tiên các biện pháp khắc phục hậu quả kinh tế trước và là căn cứ quan trọng để xem xét các biện pháp xử lý tiếp theo. Không hồi tố các quy định pháp luật để xử lý bất lợi cho doanh nghiệp. Đối với các vụ việc thiếu chứng cứ, chứng cứ không rõ ràng phải sớm có kết luận, tránh ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường của doanh nghiệp, doanh nhân. Bảo đảm nguyên tắc suy đoán vô tội trong quá trình điều tra, xét xử các vụ án.” (mục 2.3 Phần III).

- Kết luận số 186-KL/TW ngày 29/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó yêu cầu “các Bộ ngành tiếp tục rà soát, cắt giảm

thành phần hồ sơ không cần thiết trên nguyên tắc khai thác tối đa các dữ liệu sẵn có” (mục 4).

b) Kết quả rà soát: Dự thảo Luật phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng; đảm bảo thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan, phù hợp với mục đích ban hành, hình thức văn bản, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi).

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật

a) Tổng số văn bản quy phạm pháp luật được rà soát: 18 văn bản quy phạm pháp luật là Nghị quyết, Luật, Nghị định liên quan đến dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi) gồm: Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Bộ luật Hình sự, Luật Thủ đô, Luật Dữ liệu, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Luật Phòng, chống ma túy.

b) Kết quả rà soát: Qua rà soát, các nội dung dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi) được quy phạm hóa thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành, cụ thể như sau:

- Tính đồng bộ, thống nhất: Các nội dung dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi) phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, Nghị quyết số 203/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và các luật, nghị quyết của Quốc hội hiện hành.

- Tính phù hợp, khả thi: Dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi) dự kiến được quy phạm hóa cơ bản bảo đảm tính khả thi, phù hợp và đáp ứng được yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn hiện nay về phát triển Chính phủ số, công dân số, quy định việc thực hiện nhiều thủ tục trên môi trường điện tử.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật

a) Tổng số điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Luật: 05 văn bản, trong đó bao gồm: Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR), Công ước về quyền trẻ em (CRC), Công ước về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa (ICESCR), Công ước về quyền của người khuyết tật (CRPD), Công ước chống tra tấn (CAT).

b) Kết quả rà soát: Qua rà soát, dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi) bảo đảm tính tương thích, thống nhất với các điều ước, cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

(Nội dung rà soát chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo).

Trên đây là Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi).

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Lưu: VT, V03 (P3).

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Lương Tam Quang

BỘ CÔNG AN

PHỤ LỤC

RÀ SOÁT CÁC CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH (SỬA ĐỔI)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCA ngày / /2026 của Bộ Công an)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Điểm d khoản 1 Điều 6 Điều 6. Thời hiệu xử lý vi phạm hành chính 1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính được quy định như sau: <i>đ) Căn cứ quy định tại điểm a Khoản này, Chính phủ quy định chi tiết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực.</i>	Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 18- NQ/TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới của Bộ Chính trị, theo đó yêu cầu nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật, bảo đảm tính khả thi, minh bạch, ổn định của hệ thống pháp luật, đồng thời khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, bất cập trong các quy định hiện hành.	Dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng.	Giao Chính phủ quy định chi tiết về thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính.

Điểm b khoản 1 Điều 9 Điều 9. Tình tiết giảm nhẹ 1. Những tình tiết sau đây là tình tiết giảm nhẹ: <i>b) Cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại;</i>	Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân chỉ đạo: “Sửa đổi các quy định về pháp luật hình sự, dân sự, tố tụng hình sự, tố tụng dân sự để bảo đảm nguyên tắc khi xử lý các sai phạm, vụ việc về dân sự kinh tế, ưu tiên áp dụng các biện pháp về dân sự, kinh tế, hành chính trước, cho phép các doanh nghiệp, doanh nhân được chủ động khắc phục sai phạm, thiệt hại. Trường hợp thực tiễn áp dụng pháp luật có thể dẫn đến xử lý hình sự hoặc không xử lý hình sự thì kiên quyết không áp dụng xử lý hình sự. Trường hợp đến mức xử lý hình sự thì ưu tiên các biện pháp khắc phục hậu quả kinh tế trước và là căn cứ quan trọng để xem xét các biện pháp xử lý tiếp theo. Không hồi tố các quy định pháp luật để xử lý bất lợi cho doanh nghiệp. Đối với các vụ việc thiếu chứng cứ, chứng cứ không rõ ràng phải sớm có kết luận, tránh ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường của doanh nghiệp, doanh nhân. Bảo đảm nguyên tắc suy đoán vô tội trong quá trình điều tra, xét xử các vụ án.” (mục 2.3 Phần III).	Nội dung dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng.	Bổ sung tình tiết giảm nhẹ người vi phạm hành chính đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại.

Khoản 6 Điều 11 Điều 11. Những trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính 6. <i>Rủi ro trong nghiên cứu, thử nghiệm, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ:</i> <i>Hành vi gây ra thiệt hại trong khi thực hiện việc nghiên cứu, thử nghiệm, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới mặc dù đã tuân thủ đúng quy trình, quy phạm, áp dụng đầy đủ biện pháp phòng ngừa thì không phải là vi phạm hành chính.</i> <i>Người nào không áp dụng đúng quy trình, quy phạm, không áp dụng đầy đủ biện pháp phòng ngừa mà gây thiệt hại thì vẫn phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm hành chính.</i>	Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: “Có cách tiếp cận mở, vận dụng sáng tạo, cho phép thí điểm đối với những vấn đề thực tiễn mới đặt ra. Chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo. Có cơ chế thí điểm đề doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới có sự giám sát của Nhà nước; có chính sách miễn trừ trách nhiệm đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong trường hợp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới mà có thiệt hại về kinh tế do nguyên nhân khách quan. Hình thành các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số” (mục 2 Phần III).	Dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	Bổ sung quy định về trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính đối với trường hợp rủi ro trong nghiên cứu, thử nghiệm, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ.
Điều 19. Xử lý vi phạm hành chính trên môi trường điện tử 1. Việc xử lý vi phạm hành chính được thực hiện toàn trình trên môi trường điện tử được	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã đề ra các quan điểm chỉ đạo: Thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược là	Dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	- Quy định tất cả các trình tự, thủ tục trong xử phạt vi phạm hành chính phải được thực hiện toàn trình trên môi trường điện tử đối với những trường hợp đáp ứng

thực hiện khi bảo đảm điều kiện về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, thông tin. Các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và cơ sở dữ liệu liên quan đến các cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính để thực hiện các trình tự, thủ tục xử lý vi phạm hành chính trên môi trường điện tử; kết nối, đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Ứng dụng định danh điện tử (VNeID). 2. Việc xử lý vi phạm hành chính trên môi trường điện tử phải bảo đảm các yêu cầu sau đây: a) Tuân thủ quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật về giao dịch điện tử và pháp luật có liên quan; b) Việc thu thập, lưu trữ, khai thác, sử dụng dữ liệu phải bảo đảm tính toàn vẹn, xác thực, an toàn, đúng mục đích, phạm vi theo quy định của pháp luật; c) Kết nối hệ thống, chia sẻ dữ liệu, cung cấp thông tin chính	những nội dung trọng tâm, cốt lõi, trong đó thể chế là điều kiện tiên quyết, cần hoàn thiện và đi trước một bước. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật bảo đảm yêu cầu quản lý và khuyến khích đổi mới sáng tạo, loại bỏ tư duy "không quản được thì cấm"... Phát huy tối đa tiềm năng, trí tuệ Việt Nam gắn với nhanh chóng tiếp thu, hấp thụ, làm chủ và ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến của thế giới; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chú trọng nghiên cứu cơ bản, tiến tới tự chủ và cạnh tranh về công nghệ ở một số lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu, tiềm năng, lợi thế (mục 3 phần I).		đủ điều kiện về cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin, phù hợp với thực tiễn. Trong đó, quy định về quy trình điện tử cho phép kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện hoàn toàn các trình tự, thủ tục, từ phát hiện vi phạm hành chính, lập biên bản vi phạm, ra quyết định xử phạt, thi hành quyết định xử phạt, cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt trên môi trường điện tử đối với hình thức xử phạt là cảnh cáo, phạt tiền, tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn; kết nối, đồng bộ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Ứng dụng định danh điện tử (VNeID) để quản lý dữ liệu tập trung. Đồng thời, bổ sung quy định về lưu trữ dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám
--	---	--	--

xác, kịp thời phục vụ quản lý nhà nước và giám sát của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền; d) <i>Dữ liệu liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính trên môi trường điện tử phải được lưu trữ đầy đủ để phục vụ hoạt động kiểm tra, giám sát, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong xử lý vi phạm hành chính.</i> 3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.			sát.
Khoản 1 và 2 Điều 24 và khoản 1 Điều 25 Điều 24. Phạt tiền 1. Mức phạt tiền trong xử phạt vi phạm hành chính từ 50.000 đồng đến 1.000.000.000 1.500.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 100.000 đồng đến 2.000.000.000 3.000.000.000 đồng đối với tổ chức, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 24 của Luật này. Đối với khuvực nội thành của địa bàn thuộc các thành phố thì mức phạt tiền có thể cao hơn, nhưng tối đa không quá 02 lần mức phạt chung áp dụng đối với cùng hành vi vi phạm trong	Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới của Bộ Chính trị, theo đó yêu cầu nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật, bảo đảm tính khả thi, minh bạch, ổn định của hệ thống pháp luật, đồng thời khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, bất cập trong các quy định hiện hành.	Dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng.	Giao Chính phủ quy định chi tiết về hình phạt tiền, mức phạt tiền tối đa.

các lĩnh vực <i>trật tự, an toàn</i> giao thông đường bộ; <i>đất đai</i>; <i>xây dựng</i>; bảo vệ môi trường; an ninh, trật tự, an toàn xã hội; <i>an toàn thực phẩm</i>; <i>phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ</i>. 2. Căn cứ quy định của Luật này, Chính phủ quy định mức phạt tiền tối đa trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước và khung tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính cụ thể nhưng tối đa của khung tiền phạt không vượt quá mức phạt tiền tối đa của từng lĩnh vực tương ứng. Điều 25. Mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực 1. Mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực quản lý nhà nước đối với cá nhân do Chính phủ quy định.			
Khoản 3 Điều 26 Điều 26. Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn 3. Thời hạn tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, đình chỉ hoạt động quy	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	Bổ sung quy định thực hiện tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn, tạm giữ và trả lại giấy phép chứng chỉ hành nghề trên môi trường điện tử.

định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này từ 01 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày quyết định xử phạt có hiệu lực thi hành được ghi trong quyết định xử phạt. Người có thẩm quyền xử phạt giữ giấy phép, chứng chỉ hành nghề trong thời hạn tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề; <i>trường hợp giấy phép, chứng chỉ hành nghề được cấp dưới dạng điện tử hoặc được thể hiện dưới hình thức thông điệp dữ liệu thì người có thẩm quyền xử phạt thực hiện tước giấy phép, chứng chỉ hành nghề trên môi trường điện tử.</i>			
Điều 27. Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là việc sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền, hàng hóa, phương tiện có liên quan trực tiếp đến vi phạm hành chính, được áp dụng đối với vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức <i>theo quy định của Chính phủ trên từng lĩnh vực.</i>	Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới của Bộ Chính trị, theo đó yêu cầu nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật, bảo đảm tính khả thi, minh bạch, ổn định của hệ thống pháp luật, đồng thời khắc phục tình trạng chông chéo, mâu thuẫn, bất cập trong các quy định hiện hành.	Dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng.	Giao Chính phủ quy định chi tiết về hình phạt tiền, mức phạt tiền tối đa.

Điểm c khoản 2 Điều 29 Điều 29. Các biện pháp khắc phục hậu quả và nguyên tắc áp dụng 2. Nguyên tắc quy định và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: <i>c) Căn cứ các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều này và quy định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể việc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả phù hợp với yêu cầu quản lý kinh tế - xã hội đặc thù của địa phương trong trường hợp cần thiết.</i> Khoản 6 Điều 50 Điều 50. Giải trình 6. Người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này tự mình hoặc phân công, phối hợp thực hiện giải trình.	- Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. - Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, trong đó có chỉ ra: Gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật. Xây dựng cơ chế thường xuyên đánh giá hiệu quả thực thi của văn bản quy phạm pháp luật sau ban hành để kịp thời nhận diện, xử lý hiệu quả những mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật. - Kết luận số 221-KL/TW ngày 28/11/2025 của Bộ Chính trị, trong đó giao Đảng ủy Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo các Bộ, ngành tiếp tục phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo từng ngành, từng lĩnh vực để kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp	Dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng.	Giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể việc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả phù hợp với yêu cầu quản lý kinh tế - xã hội đặc thù của địa phương trong trường hợp cần thiết.
---	--	--	--

	luật bảo đảm sát thực tiễn và khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, chưa phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. - Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới “... Phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm...” (mục 3 phần III).		
Khoản 1 Điều 40 Điều 40. Nguyên tắc xác định và phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả 1. <i>Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được xác định căn cứ vào nơi xảy ra hành vi vi phạm hành chính hoặc theo lĩnh vực, ngành quản lý. Trường hợp thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được xác định căn cứ vào nơi xảy ra hành vi vi phạm hành chính mà không xác</i>	- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đặt ra nhiệm vụ “tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững” (mục 3 Phần IV). - Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục đổi mới	Nội dung dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	Hoàn thiện các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính để phù hợp với thực tiễn

định được nơi xảy ra hành vi vi phạm hành chính thì thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được xác định căn cứ vào nơi phát hiện hành vi vi phạm hành chính.	phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. - Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả giao cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu quán triệt nguyên tắc, yêu cầu và chỉ đạo thực hiện tốt 08 nhiệm vụ, giải pháp, trong đó có: “đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng pháp luật và nâng cao chất lượng các dự án luật”, “rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản còn chồng chéo, bất cập cản trở sự phát triển, khơi thông các điểm nghẽn, tạo ra động lực mới cho phát triển;”. - Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: “Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm		
---	--	--	--

	vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các bộ, ngành Trung ương”, “Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; ... Các quy định của luật phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm”, xác định quan điểm chỉ đạo “Xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn, “đứng trên mảnh đất thực tiễn của Việt Nam”, tiếp thu có chọn lọc giá trị tinh hoa của nhân loại, bảo đảm tính hệ thống, nắm bắt mọi cơ hội, mở đường, khơi thông mọi nguồn lực, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển, tạo dư địa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “hai con số”, nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước” (mục 3 Phần I).		
Khoản 4 Điều 47 Điều 47. Xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính <i>4. Trường hợp bảo đảm điều</i>	Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới của Bộ Chính trị, theo	Dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng.	Bổ sung quy định về xác minh trên môi trường điện tử

<i>kiện về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, thông tin thì được xác minh trên môi trường điện tử.</i>	đó yêu cầu nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật, bảo đảm tính khả thi, minh bạch, ổn định của hệ thống pháp luật, đồng thời khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, bất cập trong các quy định hiện hành.		
Điều 48. Thu thập phương tiện điện tử, dữ liệu điện tử 1. Dữ liệu điện tử là ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự được tạo ra, lưu trữ, truyền đi hoặc nhận được bởi phương tiện điện tử. Dữ liệu điện tử được thu thập từ phương tiện điện tử, mạng máy tính, mạng viễn thông, trên đường truyền và các nguồn điện tử khác. Giá trị chứng minh của dữ liệu điện tử được xác định căn cứ vào cách thức khởi tạo, lưu trữ hoặc truyền gửi dữ liệu điện tử; cách thức bảo đảm và duy trì tính toàn vẹn của dữ liệu điện tử; cách thức xác định người khởi tạo và các yếu tố phù hợp khác. 2. Phương tiện điện tử phải	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	Bổ sung quy định biện pháp xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính gồm thu thập phương tiện điện tử, dữ liệu điện tử. Bổ sung quy định trường hợp bảo đảm điều kiện về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, thông tin thì được xác minh trên môi trường điện tử.

được thu giữ kịp thời, đầy đủ, mô tả đúng thực trạng và niêm phong ngay sau khi thu giữ. Việc niêm phong, mở niêm phong được tiến hành theo quy định của pháp luật. Trường hợp không thể thu giữ phương tiện lưu trữ dữ liệu điện tử thì người có thẩm quyền xác minh sao lưu dữ liệu điện tử đó vào phương tiện điện tử và bảo quản như tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, đồng thời yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan lưu trữ, bảo toàn nguyên vẹn dữ liệu điện tử mà người có thẩm quyền xác minh đã sao lưu và cơ quan, tổ chức, cá nhân này phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. 3. Khi thu thập, chặn thu, sao lưu dữ liệu điện tử từ phương tiện điện tử, mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc trên đường truyền, người có thẩm quyền xác minh phải lập biên bản và đưa vào hồ sơ xử phạt. 4. Việc phục hồi, tìm kiếm, giám định dữ liệu điện tử chỉ được thực hiện trên bản sao; kết quả phục hồi, tìm kiếm, giám			
---	--	--	--

định phải chuyển sang dạng có thể đọc, nghe hoặc nhìn được. 5. Phương tiện điện tử, dữ liệu điện tử được bảo quản như tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo quy định của Luật này. Khi xuất trình dữ liệu điện tử phải kèm theo phương tiện lưu trữ dữ liệu hoặc bản sao dữ liệu điện tử.			
Điểm e khoản 1 Điều 50 e) Hành vi vi phạm hành chính được phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính trên môi trường điện tử.	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Nội dung dự thảo thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	Bổ sung quy định về giải trình đối với hành vi vi phạm hành chính được phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính trên môi trường điện tử.
Khoản 5 Điều 51 5. Việc chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự được thực hiện bằng phương thức điện tử khi bảo đảm điều kiện về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, thông tin. Khoản 5 Điều 52 5. Việc chuyển hồ sơ vụ vi phạm để xử phạt hành chính được thực hiện bằng phương thức điện tử khi bảo đảm điều kiện về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật,	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Nội dung dự thảo thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	Bổ sung quy định về chuyển hồ sơ bằng phương thức điện tử.

thông tin.			
Điều 61. Công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng việc xử phạt đối với cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính 1. Trường hợp vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; chất lượng sản phẩm, hàng hóa; dược; khám bệnh, chữa bệnh; lao động; xây dựng; bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; bảo vệ môi trường; thuế; chứng khoán; sở hữu trí tuệ; đo lường; sản xuất, buôn bán hàng giả; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng mà gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội thì cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm công bố công khai về việc xử phạt.	Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn xác định: “Bám sát thực tiễn đất nước và xu thế phát triển của thời đại, kế thừa những thành tựu đã đạt được, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế phù hợp với Việt Nam; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh quốc gia với sức mạnh quốc tế; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, chế độ xã hội chủ nghĩa”, “Bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông giữa đổi mới lập pháp, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; tiến hành khẩn trương, nghiêm minh, nhất quán, có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình, bước đi vững chắc. Những vấn đề thực tiễn đòi hỏi, đã rõ, được thực tiễn chứng minh là đúng, có sự thống nhất cao thì kiên quyết thực hiện; những vấn đề chưa	Nội dung dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	Hoàn thiện quy định pháp luật về thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, trong đó: - Bổ sung trường hợp vi phạm hành chính về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ mà gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội thì cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm công bố công khai về việc xử phạt. - Bổ sung công khai việc xử phạt trong lĩnh vực bảo vệ người tiêu dùng.

	rõ, còn nhiều ý kiến khác nhau thì tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, thực hiện thí điểm khi cơ quan có thẩm quyền cho phép; những chủ trương đã thực hiện, nhưng không phù hợp thì nghiên cứu điều chỉnh, sửa đổi kịp thời.” (điểm 4, 5 Phần II)		
Khoản 2 Điều 65 Điều 65. Hoãn thi hành quyết định phạt tiền xử phạt 2. Việc hoãn thi hành hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng đối với một trong các trường hợp sau đây: a) Cá nhân vi phạm gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, mắc bệnh hiểm nghèo, tai nạn hoặc gặp trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng mà chưa thể thi hành hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả. Cá nhân vi phạm phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó học tập, làm việc. b) Tổ chức vi phạm gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn,	Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân quy định: “Bảo đảm việc niêm phong, kê biên tạm giữ, phong tỏa tài sản liên quan đến vụ việc, vụ án phải theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, phạm vi, không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; bảo đảm giá trị niêm phong, kê biên, tạm giữ, phong tỏa tương ứng với dự kiến hậu quả thiệt hại trong vụ án. Phân biệt rõ tài sản hình thành hợp pháp với tài sản có được từ hành vi vi phạm pháp luật, tài sản khác liên quan đến vụ án; giữa tài sản, quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp của cá nhân những người quản lý trong doanh nghiệp. Cho phép sử dụng hợp lý các biện pháp cần thiết để bảo đảm giá trị tài sản liên quan đến vụ án, giảm thiểu tác động của điều tra đến hoạt động sản xuất - kinh doanh, sau khi có ý kiến thống	Dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	Bổ sung trường hợp được áp dụng việc hoãn thi hành hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả, các điều kiện được miễn thi hành hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả.

dịch bệnh hoặc gặp trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng mà chưa thể thi hành hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả. Tổ chức vi phạm phải có xác nhận của một trong các cơ quan sau đây: Ủy ban nhân dân cấp xã; Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; cơ quan Thuế quản lý trực tiếp hoặc cơ quan cấp trên trực tiếp. Khoản 6 Điều 66 Điều 66. Giảm, miễn tiền phạt; miễn thi hành hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả 6. Cá nhân, tổ chức được miễn thi hành hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả khi đáp ứng đủ điều kiện sau đây: a) Đã được hoãn thi hành hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều 65 của Luật này; b) Cá nhân vi phạm tiếp tục gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, mắc bệnh hiểm	nhất của các cơ quan tổ tụng và không ảnh hưởng đến hoạt động điều tra.”.		
---	--	--	--

nghèo, tai nạn hoặc gặp trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng mà không còn điều kiện thi hành hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả. Cá nhân vi phạm phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó học tập, làm việc. Tổ chức vi phạm tiếp tục gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh hoặc gặp trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng mà không còn điều kiện thi hành hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả. Tổ chức vi phạm phải có xác nhận của một trong các cơ quan sau đây: Ủy ban nhân dân cấp xã; Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; cơ quan Thuế quản lý trực tiếp hoặc cơ quan cấp trên trực tiếp.			
Khoản 6 Điều 69 Điều 69. Thủ tục trước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Nội dung dự thảo thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	Bổ sung quy định về trước giấy phép, chứng chỉ hành nghề trên môi trường điện tử

6. Trường hợp giấy phép, chứng chỉ hành nghề được cấp dưới dạng điện tử hoặc được thể hiện dưới hình thức thông điệp dữ liệu thì người có thẩm quyền xử phạt hoặc người có thẩm quyền của cơ quan tiếp nhận quyết định xử phạt để thi hành phối hợp với cơ quan cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề thực hiện tước hoặc thu hồi giấy phép, chứng chỉ hành nghề trên môi trường điện tử bằng hình thức cập nhật trạng thái trên cơ sở dữ liệu hoặc căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử theo quy định.			
Khoản 8 Điều 109 Điều 109. Tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính 8. Biên bản, quyết định tạm giữ, biên bản trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thể được lập, gửi bằng phương thức điện tử. <i>Trường hợp giấy phép, chứng chỉ hành nghề được cấp dưới dạng điện tử hoặc được thể hiện</i>	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Nội dung dự thảo thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	Bổ sung quy định về trả <i>lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề trên môi trường điện tử</i>

dưới hình thức thông điệp dữ liệu thì người có thẩm quyền thực hiện hoặc phối hợp với cơ quan cấp, quản lý tạm giữ và trả lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề trên môi trường điện tử. Việc trả lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề trên môi trường điện tử không phải lập biên bản.			
Điểm a khoản 2 Điều 127 Điều 127. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống ma túy số 120/2025/QH15 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 35 như sau: a) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau: “3. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc được lập kể từ khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy hoặc tự ý chấm dứt điều trị nghiện bằng thuốc thay thế đến khi Tòa án Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi Công an xã lập hồ sơ ra quyết định. Việc lập hồ sơ thực hiện như sau:	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị yêu cầu: Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính; giao	Nội dung dự thảo đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng	- Rút ngắn thời gian đọc hồ sơ của người bị đề nghị áp dụng hoặc người đại diện hợp pháp của họ, cha, mẹ hoặc người giám hộ (đối với người chưa thành niên) về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính từ 03 ngày làm việc xuống 02 ngày làm việc.

a) Đối với người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định thì Trưởng Công an cấp xã nơi người đó cư trú lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc. Đối với người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định thì Trưởng Công an cấp xã nơi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật lần cuối lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc; b) Hồ sơ đề nghị gồm có: bản tóm tắt lý lịch, biên bản vi phạm, xác nhận tình trạng nghiện ma túy của cơ sở y tế có thẩm quyền hoặc xác nhận của cơ sở đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, văn bản của Trưởng Công an cấp xã đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc và các tài liệu khác có liên quan (nếu có). Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc phải được đánh số bút lục và được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ; c) Sau khi hoàn thành hồ sơ đề nghị, Công an cấp xã lập hồ	quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.		
---	---	--	--

sơ phải thông báo bằng văn bản cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc hoặc người đại diện hợp pháp của họ về việc lập hồ sơ. Những người này có quyền đọc hồ sơ và ghi chép các nội dung cần thiết trong thời hạn 03 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo; d) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn đọc hồ sơ quy định tại điểm c khoản này, Trưởng Công an cấp xã quyết định và chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân khu vực Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc.”;			
--	--	--	--

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Điểm a khoản 2 Điều 3 2. Nguyên tắc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính bao gồm: 2. Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là	Luật Phòng, chống ma túy	Đảm bảo thống nhất	Bỏ các nội dung liên quan đến người nghiện ma túy và cơ sở cai nghiện bắt buộc để bảo đảm thống nhất với Luật phòng, chống ma túy.

cá nhân được quy định tại các điều 78, 80, 82 và 84 của Luật này và Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy.			
Điểm a khoản 1 Điều 6 Điều 6. Thời hiệu xử lý vi phạm hành chính 1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính được quy định như sau: a) Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là từ 01 năm đến 03 năm, trừ các trường hợp sau đây: Vi phạm hành chính về thuế, kiểm toán độc lập hoặc về lĩnh vực khác mà luật chuyên ngành quy định thì thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, pháp luật về kiểm toán độc lập chuyên ngành đó.	- Luật Kiểm toán độc lập quy định thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập là 05 năm (khoản 1 Điều 3). - Luật Quản lý thuế quy định hành vi trốn thuế chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, không thu thì thời hiệu xử phạt là 05 năm (khoản 7 Điều 44)	Nội dung dự thảo bảo đảm tính hợp pháp, thống nhất	Kế thừa quy định của Luật hiện hành về vi phạm hành chính về thuế, kiểm toán độc lập hoặc về lĩnh vực khác mà luật chuyên ngành quy định thì thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Giao Chính phủ quy định chi tiết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực ngoài lĩnh vực quản lý thuế và kiểm toán độc lập.
Khoản 1 Điều 8 Điều 8. Cách tính thời gian, thời hạn, thời hiệu trong xử lý vi phạm hành chính	Bộ luật dân sự; Bộ luật Lao động.	Đảm bảo thống nhất	Bổ sung theo quy định của pháp luật về lao động

1. Cách tính thời hạn, thời hiệu trong xử lý vi phạm hành chính được áp dụng theo quy định của Bộ luật dân sự; trừ trường hợp trong Luật này có quy định cụ thể thời gian theo ngày làm việc thì khi xác định ngày làm việc không tính thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật về lao động.			
Khoản 2 Điều 9 2. Tình tiết quy định tại khoản 1 Điều này đã được quy định là dấu hiệu vi phạm hành chính thì không được coi là tình tiết giảm nhẹ khi quyết định xử phạt.	Bộ luật Hình sự	Đảm bảo thống nhất	Sửa đổi để đồng bộ với Bộ luật Hình sự
Điểm k, m khoản 1 Điều 9 và điểm k khoản 1 Điều 10 Điều 9. Tình tiết giảm nhẹ 1. Những tình tiết sau đây là tình tiết giảm nhẹ: k) Cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc	Bộ luật Hình sự quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các trường hợp: Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả; Phạm tội trong trường hợp bị hạn chế khả năng nhận thức mà không phải do lỗi của mình gây ra; Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học	Đồng bộ trong quy định pháp luật	- Bổ sung tình tiết giảm nhẹ đối với trường hợp: người vi phạm hành chính đã tự nguyện khắc phục hậu quả; vi phạm hành chính trong trường hợp bị hạn chế khả năng nhận thức mà không phải do lỗi của mình gây ra; người vi phạm hành chính là người

công tác; <i>m) Người vi phạm hành chính là người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ;</i> Điều 10. Tình tiết tăng nặng 1. Những tình tiết sau đây là tình tiết tăng nặng: <i>k) Lợi dụng một trong các hoàn cảnh sau đây để vi phạm hành chính: chiến tranh, tình trạng khẩn cấp, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh hoặc những khó khăn đặc biệt khác của xã hội để vi phạm hành chính;</i>	tập hoặc công tác; Người phạm tội là người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ (khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 84); quy định trường hợp tình tiết tăng nặng trong trường hợp lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, tình trạng khẩn cấp, thiên tai, dịch bệnh hoặc những khó khăn đặc biệt khác của xã hội để phạm tội (khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 85).		có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác; người vi phạm hành chính là người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ. - Bổ sung tình tiết tăng nặng đối với trường hợp lợi dụng một trong các hoàn cảnh sau đây để vi phạm hành chính: chiến tranh, tình trạng khẩn cấp, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh hoặc những khó khăn đặc biệt khác của xã hội.
Khoản 7 Điều 11 Điều 11. Những trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính <i>7. Thi hành mệnh lệnh của người chỉ huy hoặc của cấp trên</i> <i>Người thực hiện hành vi gây thiệt hại trong khi thi hành mệnh lệnh của người chỉ huy hoặc của cấp trên trong</i>	Bộ luật Hình sự quy định được loại trừ trách nhiệm hình sự trong trường hợp thi hành mệnh lệnh của người chỉ huy hoặc của cấp trên, cụ thể: “Người thực hiện hành vi gây thiệt hại trong khi thi hành mệnh lệnh của người chỉ huy hoặc của cấp trên trong lực lượng vũ trang nhân dân để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh nếu đã thực hiện đầy đủ quy trình báo cáo người ra mệnh lệnh nhưng người ra mệnh lệnh vẫn	Đồng bộ trong quy định pháp luật	Bổ sung quy định về trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính đối với trường hợp thi hành mệnh lệnh của người chỉ huy hoặc của cấp trên

<i>lực lượng vũ trang nhân dân để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh nếu đã thực hiện đầy đủ quy trình báo cáo người ra mệnh lệnh nhưng người ra mệnh lệnh vẫn yêu cầu chấp hành mệnh lệnh đó, thì không phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm hành chính. Trong trường hợp này người ra mệnh lệnh phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm hành chính.</i>	yêu cầu chấp hành mệnh lệnh đó, thì không phải chịu trách nhiệm hình sự. Trong trường hợp này người ra mệnh lệnh phải chịu trách nhiệm hình sự.” (Điều 26).		
Khoản 1 Điều 24 và khoản 1 Điều 25 Điều 24. Phạt tiền 1. Mức phạt tiền trong xử phạt vi phạm hành chính từ 50.000 đồng đến 1.000.000.000 1.500.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 100.000 đồng đến 2.000.000.000 3.000.000.000 đồng đối với tổ chức, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 24 của Luật này. Đối với khuvực nội thành của địa bàn thuộc các thành	- Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân quy định về các vấn đề mang tính nguyên tắc, mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; cụ thể quy định mức phạt tiền tối đa trong xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi mua, bán dữ liệu cá nhân là 10 lần khoản thu có được từ hành vi vi phạm; mức phạt tiền tối đa trong xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có hành vi vi phạm quy định chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới là 5% doanh thu của năm trước liền kề của tổ chức đó; mức phạt tiền tối đa trong xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm khác trong lĩnh	Nội dung dự thảo bảo đảm tính hợp pháp, thống nhất	Bổ sung quy định mở rộng lĩnh vực áp dụng mức phạt tiền tối đa được điều chỉnh bởi các luật chuyên ngành theo hướng mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực: thuế, đo lường; an toàn thực phẩm; chất lượng sản phẩm, hàng hóa; chứng khoán; cạnh tranh; kiểm toán độc lập; bảo vệ dữ liệu cá nhân và lĩnh vực khác được luật chuyên ngành quy định thì thực hiện theo quy định tại các luật tương ứng, phù hợp với điều kiện kinh tế -

phổ thì mức phạt tiền có thể cao hơn, nhưng tối đa không quá 02 lần mức phạt chung áp dụng đối với cùng hành vi vi phạm trong các lĩnh vực <i>trật tự, an toàn</i> giao thông đường bộ; <i>đất đai; xây dựng</i>; bảo vệ môi trường; an ninh, trật tự, an toàn xã hội; <i>an toàn thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy</i> và <i>cứu nạn, cứu hộ</i>. 2. Căn cứ quy định của Luật này, Chính phủ quy định mức phạt tiền tối đa trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước và khung tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính cụ thể nhưng tối đa của khung tiền phạt không vượt quá mức phạt tiền tối đa của từng lĩnh vực tương ứng. Điều 25. Mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực 1. Mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực quản lý nhà nước đối với cá nhân do Chính phủ quy định.	vực bảo vệ dữ liệu cá nhân là 03 tỷ đồng (Điều 8). - Luật Thủ đô cho phép áp dụng quy định về mức tiền phạt cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung do Chính phủ quy định và không vượt quá mức phạt tối đa theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với một số hành vi vi phạm hành chính tương ứng trong các lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố		xã hội của từng địa phương.
Khoản 4 Điều 24	- Bộ luật dân sự	Đồng bộ trong quy định pháp luật	Bổ sung đối tượng tổ hợp tác, đơn vị phụ thuộc

4. Tổ hợp tác, đơn vị phụ thuộc của pháp nhân vi phạm hành chính bị áp dụng mức phạt tiền đối với tổ chức vi phạm hành chính; hộ kinh doanh, hộ gia đình, cộng đồng dân cư vi phạm hành chính bị áp dụng mức phạt tiền đối với cá nhân vi phạm hành chính.	- Luật Hợp tác xã - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 và Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025.		của pháp nhân vi phạm hành chính bị áp dụng mức phạt tiền đối với tổ chức vi phạm hành chính; hộ kinh doanh, hộ gia đình, cộng đồng dân cư vi phạm hành chính bị áp dụng mức phạt tiền đối với cá nhân vi phạm hành chính.
Điểm d khoản 2 Điều 49 Điều 49. Xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt 2. Tùy theo loại tang vật, phương tiện cụ thể, việc xác định giá trị dựa trên một trong các căn cứ theo thứ tự ưu tiên sau đây: d) Đối với tang vật, phương tiện có chứng thư thẩm định giá thì lấy giá ghi trong chứng thư thẩm định giá;	Luật Giá quy định chứng thư thẩm định giá là văn bản do doanh nghiệp thẩm định giá, chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá phát hành sau khi kết thúc hoạt động thẩm định giá để thông báo cho khách hàng, các tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có) được ghi trong hợp đồng thẩm định giá về giá trị tài sản thẩm định giá và những nội dung chính của báo cáo thẩm định giá (khoản 8 Điều 4).	Đồng bộ trong quy định pháp luật	Bổ sung quy định được sử dụng chứng thư thẩm định giá để xác định giá trị tang vật, phương tiện đối với tang vật, phương tiện có chứng thư thẩm định giá.
Khoản 1 Điều 60	Luật Cư trú	Đồng bộ trong quy định pháp luật	Bổ sung quy định

Điều 60. Chuyển quyết định xử phạt để tổ chức thi hành 1. Trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không có điều kiện chấp hành quyết định xử phạt tại nơi cơ quan của người ra quyết định xử phạt đóng trụ sở, thì quyết định được chuyển đến cơ quan cùng cấp nơi cá nhân cư trú, <i>công tác, học tập</i>, tổ chức đóng trụ sở để tổ chức thi hành; nếu nơi cá nhân cư trú, <i>công tác, học tập</i>, tổ chức đóng trụ sở không có cơ quan cùng cấp thì quyết định xử phạt được chuyển đến Ủy ban nhân dân cấp xã để tổ chức thi hành.			chuyển quyết định xử phạt đến nơi công tác, học tập trong trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không có điều kiện chấp hành quyết định xử phạt tại nơi cơ quan của người ra quyết định xử phạt đóng trụ sở, thì quyết định được chuyển đến cơ quan cùng cấp nơi cá nhân cư trú, công tác, học tập, tổ chức đóng trụ sở để tổ chức thi hành; nếu nơi cá nhân cư trú, công tác, học tập, tổ chức đóng trụ sở không có cơ quan cùng cấp thì quyết định xử phạt được chuyển đến Ủy ban nhân dân cấp xã để tổ chức thi hành.
Khoản 3, 4 Điều 71 Điều 71. Quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu, nộp tiền phạt 3. <i>Bố trí tương ứng từ các khoản tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính sau khi nộp ngân sách nhà nước để tăng</i>	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ cho phép thành lập Quỹ giảm thiểu thiệt hại tai nạn giao thông đường bộ được trích lại từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính (Điều 85). - Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá quy định việc thành lập Quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá có	Phù hợp với quy định pháp luật	Quy định trích kinh phí thu từ xử phạt vi phạm hành chính để tăng cường hiện đại hóa cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị cho công tác xử lý vi phạm hành chính, hỗ trợ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, tập

<i>cường, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị cho công tác xử lý vi phạm hành chính; hỗ trợ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn cho người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính; khen thưởng, quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.</i> <i>4. Việc quản lý, sử dụng kinh phí được trích quy định tại khoản 3 Điều này do Chính phủ quy định chi tiết, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và Luật Xử lý vi phạm hành chính.</i>	chức năng huy động, cung cấp và điều phối nguồn lực tài chính của Quỹ cho các hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá trên phạm vi toàn quốc. - Luật Phòng bệnh quy định thành lập Quỹ phòng bệnh phục vụ các hoạt động phòng bệnh. - Luật Thanh tra đã cho phép cơ quan thanh tra được trích một phần từ các khoản tiền thu hồi, phát hiện qua thanh tra sau khi nộp vào ngân sách nhà nước để chi cho hoạt động và nâng cao năng lực của cơ quan thanh tra.		huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn cho người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính, khen thưởng, quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.
Điểm e khoản 2 Điều 74 <i>2. Cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này bị áp dụng một hoặc một số các biện pháp cưỡng chế bao gồm sau đây:</i> <i>e) Yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với</i>	Luật Thủ đô quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp được áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong trường hợp thật cần thiết để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố (Điều 33).	Đồng bộ trong quy định pháp luật	Bổ sung các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt mới

<i>công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ được áp dụng để cưỡng chế thi hành hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, tạm đình chỉ hoạt động có thời hạn và thi hành biện pháp khắc phục hậu quả;</i>			
Khoản 4 Điều 95 Điều 95. Thi hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 4. Bộ trưởng Bộ Công an quy định nội quy trường giáo dưỡng; nội quy cơ sở giáo dục bắt buộc; nội quy cơ sở cai nghiện bắt buộc; quy định về thăm gặp, nhận, gửi thư, tiền, quà, liên lạc điện thoại; quy định công tác của giáo viên chủ nhiệm; quy định về xếp loại thi đua; quy định về khen thưởng, kỷ luật đối với học sinh, trại viên, người cai nghiện; quy định việc lập kế hoạch tổ chức lao động, quản lý, sử dụng kết quả lao động, đào tạo nghề nghiệp của học sinh, trại viên tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc.	- Luật Tổ chức Chính phủ; - Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP	Thống nhất trong quy định pháp luật	Bổ sung quy định giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định nội quy trường giáo dưỡng; nội quy cơ sở giáo dục bắt buộc; nội quy cơ sở cai nghiện bắt buộc; quy định về thăm gặp, nhận, gửi thư, tiền, quà, liên lạc điện thoại; quy định công tác của giáo viên chủ nhiệm; quy định về xếp loại thi đua; quy định về khen thưởng, kỷ luật đối với học sinh, trại viên, người cai nghiện; quy định việc lập kế hoạch tổ chức lao động, quản lý, sử dụng kết quả lao động, đào tạo nghề nghiệp của học sinh, trại viên tại trường giáo dưỡng, cơ sở

			giáo dục bắt buộc.
Khoản 2 Điều 96 Điều 96. Hoãn hoặc miễn chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc 2. Người phải chấp hành quyết định nhưng chưa đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc được miễn chấp hành quyết định trong các trường hợp sau đây: a) Mắc bệnh hiểm nghèo có chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện <i>cấp cơ bản</i> trở lên; b) Trong thời gian hoãn chấp hành quyết định quy định tại khoản 1 Điều này mà người đó có tiến bộ rõ rệt trong việc chấp hành pháp luật hoặc lập công hoặc không còn nghiện ma túy; c) Đang mang thai có chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện <i>cấp cơ bản</i> trở lên.	Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Thống nhất trong quy định pháp luật	Sửa đổi cụm từ “tuyến huyện” thành “cấp cơ bản”

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Điểm d khoản 1 Điều 5 Điều 5. Đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính 1. Các đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính bao gồm được xác định như sau: d) Cá nhân, tổ chức nước ngoài <i>hiện diện hoặc không hiện diện tại Việt Nam</i> vi phạm hành chính trong phạm vi lãnh thổ, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trên tàu bay mang quốc tịch Việt Nam, tàu biển mang cờ quốc tịch Việt Nam thì bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc	Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR), trong đó có các điều khoản bảo vệ quyền con người trong quá trình xử lý vi phạm hành chính, như quyền được xét xử công bằng, quyền bảo vệ nhân phẩm, và không bị tra tấn hoặc đối xử tàn ác (Điều 14): Mọi người đều bình đẳng trước các toà án và cơ quan tài phán. Mọi người đều có quyền được xét xử công bằng và công khai bởi một toà án có thẩm quyền, độc lập, không thiên vị và được lập ra trên cơ sở pháp luật để quyết định về lời buộc tội người đó trong các vụ án hình sự, hoặc để xác định quyền và nghĩa vụ của người đó trong các vụ kiện dân sự.	- Bỏ quy định: “b) Cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu thực hiện hành vi vi phạm hành chính mà hành vi đó không thuộc nhiệm vụ, công vụ được giao. Trường hợp cơ quan, đơn vị xác định hành vi vi phạm hành chính thuộc nhiệm vụ, công vụ được giao thì không bị xử phạt vi phạm hành chính mà bị xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan”; - Bổ sung quy định đối với đối tượng là cá nhân, tổ chức nước ngoài hiện diện hoặc không hiện diện tại Việt Nam vi phạm hành chính	

tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác.			
Điểm d khoản 2 Điều 74 Điều 74. Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2. Cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này bị áp dụng một hoặc một số các biện pháp cưỡng chế bao gồm sau đây: d) Tạm hoãn ngừng xuất cảnh đối với cá nhân, người đứng đầu tổ chức chưa chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính và xét thấy cần ngăn chặn ngay việc người đó trốn;	Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR), trong đó, Điều 12 quy định: “1. Bất cứ ai cư trú hợp pháp trên lãnh thổ của một quốc gia đều có quyền tự do đi lại và tự do lựa chọn nơi cư trú trong phạm vi lãnh thổ quốc gia đó. 2. Mọi người đều có quyền tự do rời khỏi bất kỳ nước nào, kể cả nước mình . 3. Những quyền trên đây sẽ không phải chịu bất kỳ hạn chế nào, trừ những hạn chế do luật định và là cần thiết để bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự công cộng, sức khoẻ hoặc đạo đức xã hội hoặc các quyền tự do của người khác, và phải phù hợp với những quyền khác được Công ước này công nhận. 4. Không ai bị tước đoạt một cách tùy tiện quyền được trở về nước mình.”.	Việc bổ sung các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt mới gồm: “tạm ngừng xuất cảnh đối với cá nhân, người đứng đầu tổ chức chưa chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính” để bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự công cộng, sức khoẻ hoặc đạo đức xã hội hoặc các quyền tự do của người khác là phù hợp với các nội dung trong điều ước quốc tế.	
Điểm a khoản 1 Điều 106 Điều 106. Tạm giữ	- Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR), trong đó, Điều 9 quy định: Mọi người đều có quyền hưởng tự do	Bổ sung trường hợp cần ngăn chặn, đình chỉ ngay hành vi đánh nhau; gây tổn hại sức khỏe cho	Điểm a khoản 1 Điều 106 Điều 106. Tạm giữ

người theo thủ tục hành chính 1. Việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính chỉ được áp dụng trong các trường hợp sau đây: a) Cần ngăn chặn, đình chỉ ngay hành vi gây rối trật tự công cộng, <i>đánh nhau</i>, gây thương tích <i>hoặc gây tổn hại sức khỏe</i> cho người khác;	và an toàn cá nhân. Không ai bị bắt hoặc bị giam giữ vô cớ. Không ai bị tước quyền tự do trừ trường hợp việc tước quyền đó là có lý do và theo đúng những thủ tục mà luật pháp đã quy định; bất cứ người nào bị bắt giữ đều phải được thông báo vào lúc bị bắt về những lý do họ bị bắt và phải được thông báo không chậm trễ về sự buộc tội đối với họ; những người bị tước tự do phải được đối xử nhân đạo với sự tôn trọng nhân phẩm vốn có của con người. - Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm (CAT), theo đó, thuật ngữ “tra tấn” có nghĩa là bất kỳ hành vi nào cố ý gây đau đớn hoặc đau khổ nghiêm trọng về thể xác hay tinh thần cho một người, vì những mục đích như lấy thông tin hoặc lời thú tội từ người đó hay một người thứ ba, hoặc để trừng phạt người đó vì một hành vi mà người đó hay người thứ ba thực hiện hay bị nghi ngờ đã thực hiện, hoặc để đe dọa hay ép buộc người đó hay người thứ ba, hoặc vì bất kỳ một lý do nào khác dựa trên sự phân biệt đối xử dưới mọi hình thức, khi nỗi đau đớn và đau khổ đó do một công chức hay người nào khác hành động với tư cách chính thức gây ra, hay với sự xúi giục, đồng tình hay ưng thuận của một công chức. Khái niệm tra tấn không bao gồm những đau đớn hoặc đau khổ xuất phát từ, gắn liền với hoặc	người khác.	người theo thủ tục hành chính 1. Việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính chỉ được áp dụng trong các trường hợp sau đây: a) Cần ngăn chặn, đình chỉ ngay hành vi gây rối trật tự công cộng, <i>đánh nhau</i>, gây thương tích <i>hoặc gây tổn hại sức khỏe</i> cho người khác;
--	---	--------------------	--

	có liên quan đến các biện pháp trừng phạt hợp pháp. Điều 13. Mỗi quốc gia thành viên phải bảo đảm rằng bất kỳ cá nhân nào cho rằng họ bị tra tấn trên lãnh thổ thuộc quyền tài phán của mình đều có quyền khiếu nại với cơ quan có thẩm quyền của nước đó, và và được những cơ quan này xem xét một cách khẩn trương và khách quan. Quốc gia đó cũng phải thực hiện các biện pháp để bảo đảm rằng người khiếu nại và nhân chứng được bảo vệ tránh sự ngược đãi hay hăm dọa vì như là hậu quả của việc khiếu nại hoặc cung cấp bằng chứng.		
Điều 127. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống ma túy số 120/2025/QH15 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 35 như sau: a) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau: “3. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc được lập kể từ khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy hoặc tự ý chấm dứt	Công ước về quyền trẻ em (CRC), trong đó Điều 9 quy định các Quốc gia thành viên phải bảo đảm rằng trẻ em không bị tách khỏi cha, mẹ trái với ý muốn của họ, trừ trường hợp do các cơ quan có thẩm quyền quyết định với sự thẩm định của tòa án rằng theo pháp luật và các thủ tục áp dụng thì việc tách khỏi cha, mẹ như vậy là cần thiết cho lợi ích tốt nhất của trẻ em; Điều 37 quy định: “Các Quốc gia thành viên phải bảo đảm rằng: 1. Không trẻ em nào bị tra tấn hay bị đối xử hoặc trừng phạt tàn ác, vô nhân đạo hay hạ thấp nhân phẩm. Những người dưới 18 tuổi nếu gây ra những hành động phạm pháp sẽ không bị áp dụng hình phạt tử hình hoặc tù chung thân mà không có khả năng được phóng thích;	Quy định rút ngắn thời gian thời gian đọc hồ sơ của người bị đề nghị áp dụng hoặc người đại diện hợp pháp của họ, cha, mẹ hoặc người giám hộ (đối với người chưa thành niên) tương thích với nội dung điều ước quốc tế.	

điều trị nghiện bằng thuốc thay thế đến khi Tòa án Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi Công an xã lập hồ sơ ra quyết định. Việc lập hồ sơ thực hiện như sau: a) Đối với người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định thì Trưởng Công an cấp xã nơi người đó cư trú lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc. Đối với người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định thì Trưởng Công an cấp xã nơi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật lần cuối lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc; b) Hồ sơ đề nghị gồm có: bản tóm tắt lý lịch, biên bản vi phạm, xác nhận tình trạng nghiện ma túy của cơ sở y tế có thẩm quyền hoặc xác nhận của	2. Không trẻ em nào bị tước quyền tự do một cách bất hợp pháp hoặc tùy tiện. Việc bắt, giam giữ hoặc bỏ tù trẻ em phải được tiến hành phù hợp với pháp luật và chỉ được coi là biện pháp cuối cùng và áp dụng trong thời hạn thích hợp ngắn nhất; 3. Mọi trẻ em bị tước quyền tự do phải được đối xử nhân đạo với sự tôn trọng phẩm giá vốn có của con người, theo cách thức có tính đến các nhu cầu của những người ở lứa tuổi các em. Đặc biệt, mọi trẻ em bị tước quyền tự do phải được cách ly với người lớn, trừ trường hợp vì lợi ích tốt nhất của trẻ mà không nên làm như vậy, và các em phải có quyền duy trì sự tiếp xúc với gia đình qua thư từ và các cuộc viếng thăm, trừ những trường hợp ngoại lệ; 4. Mọi trẻ em bị tước tự do có quyền được nhanh chóng tiếp cận sự trợ giúp pháp lý và những trợ giúp thích hợp khác, cũng như quyền được chất vấn tính chất hợp pháp của việc tước tự do đó trước một tòa án hay cơ quan có thẩm quyền, độc lập, vô tư khác và có quyền đòi hỏi một quyết định nhanh chóng liên quan đến bất kỳ hành động nào như vậy.”		
--	--	--	--

cơ sở đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, văn bản của Trưởng Công an cấp xã đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc và các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc phải được đánh số bút lục và được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ;

c) Sau khi hoàn thành hồ sơ đề nghị, Công an cấp xã lập hồ sơ phải thông báo bằng văn bản cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc hoặc người đại diện hợp pháp của họ về việc lập hồ sơ. Những người này có quyền đọc hồ sơ và ghi chép các nội dung cần thiết trong thời hạn 03 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo;

d) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn đọc hồ sơ quy định tại điểm c khoản này, Trưởng Công an cấp xã quyết định và chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân khu vực Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng biện pháp đưa đi cải thiện bắt buộc.”;			
--	--	--	--